

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 147/2022/HS-ST

Ngày 24-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Bảo Quốc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Phước

Ông Đào Khel

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cẩm Vân-Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Duẩn-Kiểm sát viên.

Ngày 24-11-2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 148/2022/TLST-HS ngày 24-10-2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 152/2021/QXXST-HS ngày 09-11-2022 đối với các bị cáo:

1. Danh K, sinh năm 1990; Nơi sinh: Sóc Trăng; Nơi cư trú: ấp A, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm thuê; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa (học vấn): 04/12; Con ông Danh P (chết) và bà Danh Thị T; Có vợ và 01 người con, sinh năm 2012; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Về nhân thân: có 01 lần tiền sự, vào ngày 03-3-2016, bị Trưởng Công an huyện C, tỉnh Sóc Trăng xử phạt vi phạm hành chính với số tiền là 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc tại Quyết định số 011431/QĐXPHC, bị cáo đã nộp phạt xong đến lần phạm tội này được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11-8-2022 cho đến nay. (có mặt)

2. Lâm Ngọc T, sinh ngày 23-9-1999; Nơi sinh: Sóc Trăng; Nơi cư trú: ấp A, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; Con ông Lâm Ngọc P và bà Liên Thị H; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11-8-2022 cho đến nay. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 11-8-2022, Đội Cảnh sát Giao thông-trật tự-Công an thành phố Sóc Trăng kết hợp cùng Đội Cảnh sát Điều tra Tội phạm về Ma túy, tiến hành tuần tra trên các tuyến đường xung quanh thành phố S, khi lực lượng Công an tuần tra trên tuyến đường L, Phường 6, thành phố S thì phát hiện Danh K điều khiển xe mô tô, mang biển số 67M3 – 9673 chở theo phía sau là Lâm Ngọc T, có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy nên lực lượng Công an tiến hành truy đuổi đến khu vực trước nhà Số 110 đường L, Khóm 4, Phường 6, thành phố S thì dừng được phương tiện của K và T để kiểm tra. Qua kiểm tra lực lượng Công an phát hiện 01 bịch nylon trong được bóp dính bên trong có chứa: 02 viên nén hình tròn màu xanh có chữ VL; 01 viên nén hình tròn màu xanh có khía; 01 bịch nylon trong được bóp dính chứa chất rắn màu trắng đang được T cầm trên tay trái ngồi phía sau xe do Danh K chở, nghi vấn chất trên là ma túy nên lực lượng Công an đã tiến hành thu giữ và niêm phong vật chứng (ký hiệu MT), lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Danh K và Lâm Ngọc T.

Tại Kết luận giám định số 77/GĐMT-PC09 ngày 17-8-2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự-Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận: Mẫu viên nén hình tròn màu xanh có chữ "VL" được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,6350 gam, loại MDMA; Mẫu viên nén hình tròn màu xanh có khía được niêm phong gửi giám định không tìm thấy các chất ma túy và tiền chất theo Danh mục của Nghị định 73/2018/NĐCP ngày 15-5-2018 và Nghị định 60/2020/NĐ-CP ngày 29-5-2020 của Chính phủ; Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy có khối lượng 1,2552 gam, loại Ketamine.

Tại Cơ quan Điều tra được biết Danh K và Lâm Ngọc T là những người nghiện ma túy, K bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ khoảng tháng 02-2022, còn T bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ khoảng năm 2020, loại ma túy mà K và T sử dụng là thuốc lắc và ma túy ở thể rắn thường gọi là

(Ketamine), hình thức sử dụng là uống và hút. Bản thân K và T đã sử dụng ma túy chung với nhau được khoảng từ 05 đến 06 lần, nguồn ma túy có được để K và T sử dụng là mua của những người bán ma túy trên địa bàn thành phố S, khi sử dụng ma túy chung với nhau thì K và T đều hùn tiền với nhau để mua ma túy sử dụng hoặc có khi K là người cho T mượn tiền để mua ma túy sử dụng chung, khi nào T có tiền thì trả tiền lại cho K. Vào khoảng 16 giờ, ngày 11-8-2022, K và T nhậu chung với nhau tại nhà của K, tại ấp A, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. Sau khi nhậu xong thì K rủ T hùn tiền mua ma túy để sử dụng thì T đồng ý, do bản thân của T chưa có tiền nên T mới kêu K cho T mượn tiền trước để hùn ma túy, khi nào có tiền thì T trả lại sau thì K đồng ý. Sau đó, K điều khiển xe mô tô, mang biển số 67M3-9673 chở Trường đi từ nhà tại ấp A, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng đi đến thành phố S, lúc này K điện thoại liên lạc với một người nam tên B (không biết họ tên và địa chỉ cụ thể) để hỏi mua 12 số Ketamine và 03 viên thuốc lắc thì B đồng ý bán và nói giá tiền tổng cộng 2.000.000 đồng, nên K và T đồng ý mua và hẹn địa điểm giao nhận ma túy tại khu vực trước quán karaoke 645, đường L, Phường 4, thành phố S. Sau khi mua ma túy xong, thì K là người trả tiền và nhận ma túy từ người tên B, sau mua ma túy xong thì K đưa bọc ma túy vừa mới mua cho T cất giữ tại trước quán karaoke 645, đường L, Phường 4, thành phố S, rồi K và T cùng chở nhau đi đến karaoke Hoàng T để thuê phòng sử dụng ma túy chung với nhau. Khi K chở T đến khu vực trước nhà Số 110 đường L, Khóm 4, Phường 6, thành phố S thì bị lực lượng Công an tiến hành dừng phương tiện để kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện T đang cầm bọc ma túy trên tay trái nên lực lượng Công an tiến hành thu giữ và niêm phong ma túy lại và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với K và T.

Tại Cáo trạng số 135/CT-VKS-TPST ngày 24-10-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Danh K và Lâm Ngọc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

Bị cáo Danh K và Lâm Ngọc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm i Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo, đề nghị xử phạt mỗi bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a Khoản 2, điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong vụ số 77/2022, ngày 23-8-2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự-Công an tỉnh Sóc Trăng có chữ ký ghi họ tên Giá.

Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động màu xanh có chữ OPPO đã qua sử dụng, đã được niêm phong, ký hiệu ĐTK.

Trả lại bị cáo Lâm Ngọc T: 01 điện thoại di động màu đen có chữ Samsung đã qua sử dụng, đã được niêm phong, ký hiệu ĐTT.

Giao 01 xe mô tô màu bạc, có chữ Wave S110, biển số 67M3-9673 cho Cơ quan Điều tra-Công an thành phố Sóc Trăng tiếp tục quản lý để xác minh làm rõ và xử lý theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng tội. Các bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đều đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Đối với các bị cáo Danh K và Lâm Ngọc T đều có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo đều là người nghiện ma túy, loại ma túy mà các bị cáo thường sử dụng là thuốc lắc và Ketamine, các bị cáo thường cùng hùn tiền mua ma túy để sử dụng chung với nhau được khoảng từ 05 đến 06 lần. Vào ngày 11-8-2022, do muốn có ma túy sử dụng nên K đã rủ T cùng hùn tiền để đi

đến thành phố Sóc Trăng mua 12 số katemine và 03 viên thuốc lắc của người tên B với tổng số tiền là 2.000.000 đồng rồi đem về cất giấu nhằm mục đích sử dụng chung thì bị bắt quả tang và thu giữ ma túy. Qua giám định là ma túy, có khối lượng 0,6350 gam, loại MDMA và 1,2552 gam, loại Ketamine. Hành vi của các bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền về chất ma túy của Nhà nước. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo Danh K và Lâm Nhật T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Mặc dù các bị cáo đã cùng thống nhất thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng giữa các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ, bàn bạc, phân công vai trò cụ thể cho từng bị cáo nên không thuộc trường đồng phạm có tổ chức mà chỉ là đồng phạm giản đơn. Vai trò cụ thể của từng bị cáo như sau:

Đối với bị cáo K là người khởi xướng, rủ rê bị cáo T cùng hùn tiền để mua ma túy sử dụng, chính bị cáo còn là người trực tiếp liên hệ để mua ma túy sử dụng. Còn bị cáo T là một đồng phạm với vai trò là người giúp sức tích cực, sau khi nghe bị cáo K khởi xướng, rủ rê hùn tiền mua ma túy sử dụng thì bị cáo đồng tình hưởng ứng, sau khi K mua được ma túy thì chính bị cáo T là người cất giấu ma túy trong túi quần của bị cáo để tìm nơi sử dụng thì bị bắt. Nên cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[4]. Tuy nhiên, khi lượng hình và quyết định mức hình phạt, cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy,

Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng. Xét về nhân thân, bị cáo Lâm Nhật T chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, các bị cáo đều là người dân tộc Khmer. Do đó, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5]. Đối với người tên B bán ma túy cho các bị cáo nhưng không rõ họ tên và nơi cư trú cụ thể nên cơ quan Điều tra chưa làm việc được. Đề nghị Cơ quan Điều tra tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.

[6]. Về xử lý vật chứng của vụ án như sau:

Đối với các gói niêm phong bên trong có ma túy là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động màu xanh có chữ OPPO là của bị cáo K dùng làm phương tiện liên lạc với B mua ma túy nên cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động màu đen có chữ Samsung là của cá nhân bị cáo T không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại bị cáo T.

Đối với 01 xe mô tô màu bạc, có chữ Wave S110, biển số 67M3-9673 do chưa rõ chủ sở hữu nên cần giao cho Cơ quan Điều tra-Công an thành phố Sóc Trăng tiếp tục quản lý để xác minh làm rõ và xử lý theo quy định pháp luật.

[7]. Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8]. Xét lời đề nghị Kiểm sát viên về tội danh và việc áp dụng pháp luật là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Về hình phạt cần xử phạt bị cáo Khương ở mức trung bình và bị cáo Trường ở mức khởi điểm như Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015. (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ vào điểm a Khoản 2, điểm a Khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Danh K và Lâm Nhật T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

1. Xử phạt bị cáo Danh K 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 11-8-2022.

2. Xử phạt bị cáo Lâm Nhật T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 11-8-2022.

3. Về xử lý vật chứng của vụ án: Theo Phiếu Nhập kho số NK0016 ngày 24-10-2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, cụ thể như sau:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong vụ số 77/2022, ngày 23-8-2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự-Công an tỉnh Sóc Trăng có chữ ký ghi họ tên Giá.

Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động màu xanh có chữ OPPO đã qua sử dụng, đã được niêm phong, ký hiệu ĐTK.

Giao 01 xe mô tô màu bạc, có chữ Wave S110, biển số 67M3-9673 cho Cơ quan Điều tra-Công an thành phố Sóc Trăng tiếp tục quản lý để xác minh làm rõ và xử lý theo quy định pháp luật.

Trả lại bị cáo Lâm Ngọc T: 01 điện thoại di động màu đen có chữ Samsung đã qua sử dụng, đã được niêm phong, ký hiệu ĐTT.

4. Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS-Công an TPST;
- Đội Tổng hợp-Công an TPST;
- Chi cục THADS TPST;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Bảo Quốc

